*Mẫu số 27-HS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)*

| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VĨNH CỬU**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 87/2021/HS-ST.
Ngày: 28/6/2021.

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Võ Xuân Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Nguyễn Ngọc Cúc

2. Ông Tôn Thất Hưng

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đinh Thanh Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai*** *tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Tất Bắc – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2021/QĐXXST-HS ngày 15/6/2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn M** (tên thường gọi: Không có), sinh ngày 04 tháng 4 năm 1994; tại: tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp S, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1965 (còn sống) và bà Huỳnh Thị Ngọc L1, sinh năm: 1974 (còn sống); gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình và chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/10/2019 đến ngày 25/10/2019 theo Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp số 1384/CQCSĐT-HSKTMT, Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp số 1386/CQCSĐT-HSKTMT và Quyết định tạm giữ số 1385/QĐ-CQCSĐT-HSKTMT cùng ngày 19/10/2019, Quyết định gia hạn tạm giữ số 1394/QĐ-CQCSĐT-HSKTMT ngày 22/10/2019 và Quyết định trả tự do số 1405/QĐ-CQCSĐT-HSKTMT cùng ngày 25/10/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu. Đến ngày 04/12/2019 bị cáo bị bắt tạm giam theo Lệnh số 2020/L-CQCSĐT-HSKTMT ngày 02/12/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an

huyện Vĩnh Cửu, sau đó bị gia hạn tạm giam, bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh, được đình chỉ áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh và bị bắt tạm giam cho đến nay (có mặt).

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo là* ông Trần Hữu N luật sư thuộc Văn phòng luật sư Trần Hữu N – Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai (có mặt).

** Bị hại*:

- Bà Lê Thị T, sinh năm: 1955 (xin vắng mặt).

HKTT: Ấp T, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

Trú tại: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Số điện thoại: 0918.xxxxxx

- Anh Hồ Trí Q, sinh năm: 1986 (xin vắng mặt).

Trú tại: Ấp S, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Chị Bùi Thị M, sinh năm: 1983 (vắng mặt).

Trú tại: Số nhà 62F/5, Khu phố B, phường H, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

** Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai:*

- Ông Trần Gia S – Chủ tịch Hội đồng (không triệu tập);
- Ông Nguyễn Trần Phước L – Phó Chủ tịch Hội đồng (không triệu tập);
- Ông Phan Thanh Đ - Thành viên (không triệu tập);
- Ông Trần Tuấn K – Thành viên (không triệu tập);
- Ông Trương Tấn L – Thành viên (không triệu tập).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 19/10/2019, Nguyễn Văn M điều khiển xe mô tô biển số 60Z6-6472 đến Khu dân cư T thuộc Ấp B, xã T, huyện C thấy bà Lê Thị T dắt xe mô tô hiệu Wave (không rõ biển số) từ trong nhà ra ngoài đường rồi quay lại khóa cổng, trên ba ga xe để 01 giỏ xách kích thước khoảng 40cm x 60cm nên M nảy sinh ý định chiếm đoạt. M điều khiển xe mô tô đến sát xe mô tô của bà T nhẹ nhàng lấy túi xách đặt sang xe của M rồi nổ máy bỏ chạy thì bà T phát hiện, tri hô. M điều khiển xe mô tô chạy vào Khu dân cư T, mở túi xách ra kiểm tra, thấy có 5.500.000 đồng và 01 cái bóp hình chữ nhật, kích thước khoảng 10cm x 20cm, bên trong có 500.000 đồng, 01 thẻ bảo hiểm y tế (bản phô tô). M lấy 6.000.000 đồng và thẻ bảo hiểm y tế của bà T, rồi vứt túi xách bên lề đường và điều khiển xe mô tô biển số 60Z6-6472 đi gặp đối tượng tên S (không rõ họ tên, địa chỉ), nhờ mua 2.000.000

đồng ma túy đá. Sau khi nhận ma túy từ đối tượng tên S, M giấu ma túy trong người và đi về nhà tại Ấp S, xã T, huyện C thì được anh Nguyễn Văn T cho biết Công an đến tìm nên M thay đồ, cất thẻ bảo hiểm y tế vào túi quần Soọc và mang ma túy đến nhà Huỳnh Phương V, sinh năm 1998, trú tại Ấp N, xã T, huyện C sử dụng. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã Thạnh Phú phát hiện M ở nhà V nên tiến hành kiểm tra. Lúc này M chạy vào nhà vệ sinh đổ toàn bộ ma túy vào bồn cầu, xả nước phi tang thì bị Công an xã Thạnh Phú mời về trụ sở làm việc. Đến 17 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Văn T đến trụ sở Công an xã Thạnh Phú giao nộp quần áo của M bên trong có thẻ bảo hiểm y tế của bà T nên M thừa nhận hành vi phạm tội và giao nộp 4.000.000 đồng chiếm đoạt của bà T.

Quá trình tại ngoại điều tra về hành vi "Trộm cắp tài sản", M tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 26/11/2019, M đi bộ từ nhà đến đoạn đường Ấp S, xã T, huyện C phát hiện trong sân nhà anh Hồ Trí Q có 01 xe mô tô hiệu Wave biển số 60L6-8225 không có người trông coi. M đi vào, dắt xe mô tô của anh Q ra ngoài đường rồi nổ máy chạy đến tiệm game bắn cá tại Ấp B, xã T, cầm xe mô tô cho người tên B (không rõ họ, địa chỉ) được 1.800.000 đồng sử dụng chơi game hết. Anh Q phát hiện mất xe nên đã trình báo cho Công an xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu. Đến 16 giờ cùng ngày M được Công an xã Thạnh Phú mời làm việc và chỉ dẫn nơi cầm xe mô tô của anh Q.

* Tang vật, tài sản tạm giữ: Số tiền 4.022.000 đồng do M giao nộp; 01 xe mô tô biển số 60Z6-6472 của M, 01 xe mô tô hiệu Wave biển số 60L6-8225 của anh Q, 01 áo thun có cổ, tay ngắn, màu xanh lá cây, phía trước có in chữ ChangShin Việt Nam màu trắng, phía sau có in chữ Nos F màu trắng, 01 quần Soọc màu xám nhãn hiệu Uniqlo kèm theo 01 sợi dây thắt lưng màu nâu, mặt thắt lưng màu đen viền trắng in logo Toyota, bên trong túi có 01 thẻ bảo hiểm y tế bản sao mang tên Lê Thị T.

* Bản Kết luận định giá tài sản số 87/KL-ĐGTS ngày 07/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Cửu kết luận: 01 túi xách (giả da) kích thước 25cm x 40cm trị giá 180.000 đồng; túi xách (giả da) kích thước 10cm x 20cm trị giá 120.000 đồng.

* Bản Kết luận định giá tài sản số 82/KL-ĐGTS ngày 09/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Cửu kết luận: 01 xe mô tô Honda Wave trị giá 10.000.000 đồng.

* Xử lý tang vật, tài sản tạm giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu giao trả cho bà Lê Thị T 4.000.000 đồng, 01 thẻ bảo hiểm y tế bản sao, giao cho anh Hồ Trí Q 01 xe mô tô hiệu Wave biển số 60L6-8225; giao trả cho Nguyễn Văn M số tiền 22.000 đồng.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thêm cho bà Lê Thị T số tiền 2.000.000 đồng. Bà T và anh Q đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Quá trình điều tra, gia đình Nguyễn Văn M cung cấp tài liệu thể hiện M điều trị tâm thần do sử dụng chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh

Cửu đã trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Nguyễn Văn M tại Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 40/KL-VPYTW ngày 16/01/2020 của tập thể Giám định viên Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận: Về y học: Trước, trong và sau khi gây án: Đương sự bị bệnh rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy (F19.71-ICD,10). Hiện nay: Đương sự bị bệnh rối loạn thích ứng với rối loạn ưu thế về hành vi/rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy (F43.24/F19.71-ICD.10). Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án: Đương sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện nay: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 11/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu có Công văn số 283/ĐCSHS-KTMT đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Nguyễn Văn M. Ngày 12/02/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Nguyễn Văn M. Ngày 15/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công huyện Vĩnh Cửu quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Nguyễn Văn M. Tại Bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 104/KLBB-VPYTW ngày 02/02/2021 tập thể Giám định viên Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận: Bị bệnh: Rối loạn sự thích ứng với rối loạn ưu thế về hành vi/Rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy (F43.24/F19.71-ICD 10). Hiện tại bệnh đã ổn định, không cần thiết điều trị bắt buộc nữa. Đương sự có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định đình chỉ điều trị bắt buộc và đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai cử người đến đón về. Ngày 05/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu quyết định đình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Nguyễn Văn M.

[2]. Cáo trạng số 82/CT-VKS-KSHS ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2017.

[3]. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố, không thay đổi, bổ sung, rút quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M mức án 1 năm 07 tháng tù, bằng thời hạn tạm giữ, tạm giam và bắt buộc chữa bệnh; Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun có cổ, tay ngắn, màu xanh lá cây, phía trước có in chữ ChangShin Việt Nam màu trắng, phía sau có in chữ Nos F màu trắng; 01 quần Soọc màu xám nhãn hiệu Uniqlo kèm theo 01 sợi dây thắt lưng màu nâu, mặt thắt lưng màu đen viền trắng in logo Toyota. Đối với xe mô tô hiệu Dream biển số 60/6-6472, không có số khung và giấy chứng nhận đăng ký, M mua của người đàn ông không rõ nhân thân, địa chỉ, đề nghị chuyển Công an huyện Vĩnh Cửu giải quyết theo thẩm quyền. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét. Ngoài ra bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[4]. Ý kiến bào chữa của luật sư Trần Hữu N: Về tội danh thống nhất với Cáo trạng và Bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử quyết định hình phạt cho bị cáo bằng thời hạn tạm giữ, tạm giam và bắt buộc chữa bệnh là 1 năm 7 tháng tù. Vì bị cáo M chỉ có một tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi phạm tội bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2017.

[5]. Ý kiến tự bào chữa của bị cáo M: Thống nhất lời bào chữa của luật sư, bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, không có ý kiến gì thêm.

[6]. Bị cáo Minh nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được việc làm sai trái của mình. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm đoàn tụ với gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau*:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn M, người bào chữa cho bị cáo có mặt; bị hại bà Lê Thị T, anh Hồ Trí Q có đơn xin vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Bùi Thị M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất. Xét thấy, sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng nêu trên không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người bào chữa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3]. Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn M đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, biên bản trích xuất camera, biên bản xác định hiện trường, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, thể hiện: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 19/10/2019 tại Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn M đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 02 túi xách (giá trị 300.000 đồng), trong đó có số tiền 6.000.000 đồng của bà Lê Thị T. Ngày 26/11/2019, bị cáo M tiếp tục lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Wave biển số 60L6 – 8225 trị giá 10.000.000

đồng của anh Hồ Trí Q. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn M đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo tuy là ít nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân; Bị cáo Nguyễn Văn M là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; tại thời điểm phạm tội, tuy bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng để có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân, bị cáo đã cố ý thực hiện 02 hành vi phạm tội liên tiếp trong thời gian ngắn, chiếm đoạt tài sản của bà T có giá trị là 6.300.000 đồng và của anh Q là 10.000.000 đồng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[5]. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét:

[5.1]. Về nhân thân bị cáo: Có nhân thân tốt, thể hiện tại thời điểm phạm tội chưa có tiền án, tiền sự.

[5.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tố tụng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi phạm tội bị cáo bị hạn chế năng lực và điều khiển hành vi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2017;

[5.3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Có 01 tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên thuộc điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2017.

[5.4]. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự năm 2017, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên, áp dụng hình phạt tù có thời hạn bằng thời hạn bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam và bắt buộc chữa bệnh là 1 năm 07 tháng tù và trả tự do bị cáo tại phiên tòa cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều của Bộ luật Hình sự năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun có cổ, tay ngắn, màu xanh lá cây, phía trước có in chữ ChangShin Việt Nam màu trắng, phía sau có in chữ Nos F màu trắng; 01 quần sooc màu xám nhãn hiệu Uniqlo kèm theo 01 sợi dây thắt lưng màu nâu, mặt thắt lưng màu đen viền trắng in logo Toyota do là công cụ phạm tội (theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu). Đối với xe mô tô biển số 60Z6-6472, không có số khung và giấy chứng nhận đăng ký, M mua của người đàn ông không rõ nhân thân, địa chỉ nên chuyển cho Công an huyện Vĩnh Cửu giải quyết theo quy định của pháp luật.

[7]. Về biện pháp tư pháp, trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bà T thêm số tiền 2.000.000 đồng. Bà Lê Thị T, anh Hồ Trí Q đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[8]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 22, điểm a, g khoản 1 Điều 23, Điều 47 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và tiểu mục 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[9]. Đối với đối tượng S có hành vi mua 2.000.000 đồng ma túy đá cho M, hiện không xác định được họ, tên, địa chỉ. Kiến nghị Cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định.

[10]. Đối với số ma túy bị cáo M đã đổ xuống bồn cầu, không thu hồi được, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu không truy tố nên không xem xét.

[11]. Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[12]. Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 45, 46, 76, 106, 250, 254, 255, 259, 260, 262, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, các Điều 298, 299, 326, 327, 328, 329, 331, 333, 336, 337, 339 và Điều 509 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 1, Điều 4, khoản 1 Điều 5 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2]. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173, khoản 1 Điều 12, các Điều 13, 21, điểm đ khoản 1 Điều 32, các Điều 38, 49, 50, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2017; điểm a khoản 1 Điều 1, Điều 4 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn M 01 (một) năm 07 tháng tù (bằng thời gian bị cáo tạm giữ, tạm giam và bắt buộc chữa bệnh). Thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2019 đến ngày 25/10/2019 và từ ngày 04/12/2019 đến ngày 28/6/2021 (thời điểm kết thúc phiên tòa sơ thẩm). Trả tự do bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

[3.1]. Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun có cổ, tay ngắn, màu xanh lá cây, phía trước có in chữ ChangShin Việt Nam màu trắng, phía sau có in chữ Nos F màu trắng; 01 quần sooc màu xám nhãn hiệu Uniqlo kèm theo 01 sợi dây thắt lưng màu nâu, mặt thắt lưng màu đen viền trắng in logo Toyota (theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu).

[3.2]. Chuyển xe mô tô biển số 60Z6-6472, không có số khung và giấy chứng nhận đăng ký cho Công an huyện Vĩnh Cửu giải quyết theo quy định của pháp luật.

[4]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 22, điểm a, g khoản 1 Điều 23, Điều 47 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và tiểu mục 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn M, người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn M được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại bà Lê Thị T, anh Hồ Trí Q, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Bùi Thị M được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà**
*(đã ký tên, đóng dấu)*

**Võ Xuân Sơn**

*Nơi nhận*:
- Bị cáo (01);
- Bị hại (02);
- Người có QLNVLQ đến vụ án (01);
- TAND tỉnh Đồng Nai (01);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (01);
- VKSND cùng cấp (01);
- Cơ quan ĐTCA H. Vĩnh Cửu (01);
- Cơ quan THAHS CA H. Vĩnh Cửu (01);
- Chi cục THADS H. Vĩnh Cửu (01);
- Lưu hồ sơ, Văn phòng (02).

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

**Võ Xuân Sơn**